

Số: 164/TM-BV

Phú Thọ, ngày 30 tháng 7 năm 2025

THƯ MỜI THƯƠNG THẢO HỢP ĐỒNG

Kính gửi: Các công ty tham gia cung ứng thuốc.
(*đanh sách các công ty theo danh mục đính kèm chi tiết*)

Căn cứ Quyết định số 163/QĐ-BV ngày 30/7/2025 của Giám đốc Bệnh viện sản nhi tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt danh mục thuốc cung cấp dịch vụ tại nhà thuốc Bệnh viện phục vụ hoạt động chuyên môn bổ sung năm 2025 của Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Phú Thọ; Để đảm bảo đầy đủ thuốc cung cấp dịch vụ tại nhà thuốc Bệnh viện phục vụ hoạt động chuyên môn bổ sung năm 2025. Bệnh viện sản nhi tỉnh Phú Thọ trân trọng kính mời quý công ty tiến hành thương thảo hợp đồng cung ứng thuốc bổ sung cung cấp dịch vụ tại nhà thuốc Bệnh viện, cụ thể như sau:

- Danh sách công ty đề xuất cung ứng thuốc tại Nhà thuốc bệnh viện (*theo Phụ lục 01 đính kèm*);

- Dự thảo Biên bản thương thảo hợp đồng (*theo Phụ lục 02 đính kèm*);

- Danh sách mặt hàng thuốc cung ứng thuốc tại Nhà thuốc bệnh viện (*theo Phụ lục 03 đính kèm*);

- Trong quá trình tiến hành ký biên bản thương thảo hợp đồng với bệnh viện quý công ty cung cấp các tài liệu theo yêu cầu và đóng dấu công ty, như sau:

+ Giấy đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp;

+ Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc;

+ Giấy chứng nhận thực hành tốt bảo quản thuốc “GSP” (*áp dụng đối với mặt hàng thuốc nhà thầu, đơn vị cung ứng nhập khẩu, hoặc sản xuất thuốc mặt hàng thuốc đó*);

+ Giấy thực hành tốt phân phối thuốc “GDP” (*còn thời gian hiệu lực đến thời điểm thương thảo hợp đồng*);

+ Giấy phép lưu hành, giấy phép nhập khẩu thuốc ... được Bộ y tế cấp phép lưu hành theo quy định.

- Thời gian thương thảo: Từ ngày 31/7/2025 đến 17h00 ngày 05 tháng 8 năm 2025, trong giờ hành chính cơ quan.

- Địa điểm: Hội trường số 02, Bệnh viện sản nhi tỉnh phú thọ, đường Nguyễn Tất Thành - phường Nông Trang - tỉnh Phú Thọ.

- Trong trường hợp quý công ty không tham gia cung ứng thuốc cho bệnh viện hoặc ủy quyền cho đơn vị khác tham gia cung ứng đề nghị công ty có văn bản gửi bệnh viện; Trong trường hợp sau thời gian nêu trên đơn vị không có văn bản hoặc không tiến hành thương thảo hợp đồng được hiểu là công ty không tham gia cung ứng thuốc cho bệnh viện.

- Điện thoại liên hệ: 0210.6295 295.

Đề nghị quý Công ty xem xét cử người đại diện theo pháp luật đến để tiến hành thương thảo hợp đồng./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;

- Lưu: VT, KD.

GIÁM ĐỐC

Phạm Thái Hạ

Danh sách công ty đề xuất cung ứng thuốc tại Nhà thuốc bệnh viện
(đính kèm văn bản số 164/TM-BV ngày 30/7/2025 của Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Phú Thọ)

STT	Nhà thầu trúng thầu
1	Công ty cổ phần dược phẩm Miền Trung
2	Công ty cổ phần dược Danapha
3	Công ty cổ phần dược Hậu Giang
4	Công ty cổ phần dược phẩm Gia Linh
5	Công ty cổ phần dược phẩm Hương Việt
6	Công ty cổ phần dược phẩm Meza
7	Công ty cổ phần dược phẩm Quốc tế-UK Pharma
8	Công ty cổ phần dược phẩm thiết bị Y tế Hà Nội
9	Công ty cổ phần dược phẩm Trang Vinh
10	Công ty cổ phần dược phẩm Trung Ương Codupha
11	Công ty cổ phần dược phẩm Văn Lam
12	Công ty cổ phần dược phẩm Việt Hà
13	Công ty cổ phần dược phẩm Việt Nga
14	Công ty cổ phần dược phẩm Vĩnh Phúc
15	Công ty cổ phần dược vật tư Y tế Hải Dương
16	Công ty cổ phần Gonsa
17	Công ty cổ phần hóa dược Việt Nam
18	Công ty cổ phần thương mại dịch vụ Thăng Long
19	Công ty cổ phần thương mại dược phẩm Hồng Đức
20	Công ty cổ phần thương mại dược phẩm Sơn Hải
21	Công ty cổ phần thương mại Minh Dân
22	Công ty cổ phần thương mại và dược phẩm Kim Long
23	Công ty cổ phần thương mại và thiết bị y tế HP
24	Công ty cổ phần thương mại y dược SKT
25	Công ty cổ phần xuất nhập khẩu y tế Domesco
26	Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Y tế Thái An
27	Công ty cổ phần Y học Quốc Tế
28	Công ty cổ phần dược phẩm Hà Nam Ninh
29	Công ty TNHH Benephar
30	Công ty TNHH dược Kim Đô
31	Công ty trách nhiệm hữu hạn dược phẩm Gigamed
32	Công ty TNHH dược phẩm Hải Minh
33	Công ty TNHH dược phẩm Hàm Rồng
34	Công ty TNHH dược phẩm và trang thiết bị Y tế Hoàng Đức
35	Công ty TNHH dược Thanh Thanh
36	Công ty TNHH kinh doanh dược Thiên Thành
37	Công ty TNHH thương mại dịch vụ Nguyễn Gia
38	Công ty trách nhiệm hữu hạn dược phẩm Atipharm
39	Công ty trách nhiệm hữu hạn dược phẩm Nam Kinh
40	Công ty trách nhiệm hữu hạn dược phẩm VNP
41	Công ty trách nhiệm hữu hạn dược vật tư y tế Thiên Phúc
42	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dược Liệu TW2
43	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Sài Gòn

Dự thảo Biên bản thương thảo hợp đồng

(đính kèm văn bản số 164/TM-BV ngày 30/7/2025 của Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Phú Thọ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phú Thọ, ngày tháng 8 năm 2025

BIÊN BẢN THƯƠNG THẢO HỢP ĐỒNG

Căn cứ Bộ Luật Dân Sự số 91 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 24/11/2015;

Căn cứ vào luật thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005 của quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06 tháng 4 năm 2016 của Quốc Hội; Luật số 44/2024/QH15 ngày 21 tháng 11 năm 2024 Quốc hội ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dược số 105/2016/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 28/2018/QH14;

Căn cứ Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Dược;

Căn cứ Quyết định số 163/QĐ-BV ngày 30/7/2025 của Giám đốc Bệnh viện sản nhi tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt danh mục thuốc cung cấp dịch vụ tại nhà thuốc Bệnh viện phục vụ hoạt động chuyên môn bổ sung năm 2025 của Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ thư mời thương thảo hợp đồng số 164/TM-BV ngày 30 tháng 7 năm 2025 của Giám đốc Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Phú Thọ;

Hôm nay, ngày tháng 8 năm 2025 tại Bệnh Viện Sản nhi Tỉnh Phú Thọ, chúng tôi gồm:

Bên mua : **Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Phú Thọ (Sau đây gọi tắt là Bên A)**

Địa chỉ : đường Nguyễn Tất Thành, phường Nông Trang, tỉnh Phú Thọ

Điện thoại : 02106 295 295 ; Fax ;

Mã số thuế : 2601024249;

Số tài khoản : 3714.0.3031184.00000

Mở tại: Kho bạc Nhà nước khu vực VIII;

Số tài khoản : 111824766666;

Ngân hàng Vietinbank – Chi nhánh Phú Thọ.

Đại diện là : Phạm Thái Hạ
ông

Chức vụ : Giám đốc

Bên bán : (Sau đây gọi là **bên B**)

Địa chỉ :

Đại diện : Chức vụ :

Mã số thuế :

Tài khoản :

Tại :

Sau khi thỏa thuận, hai Bên cùng nhau ký kết biên bản thương thảo hợp đồng về việc mua bán thuốc với các điều khoản sau:

Điều 1. Nguyên tắc mua bán

1. Bên B cung ứng cho bên A các loại thuốc theo đúng quy định (*có phụ lục lục đính kèm chi tiết*).
2. Số lượng thuốc cung ứng được chia thành nhiều đợt theo nhu cầu của bên A.

Điều 2. Chất lượng thuốc

- Thuốc phải được Bộ Y tế cấp phép lưu hành trong cả nước, đạt tiêu chuẩn chất lượng theo tiêu chuẩn đã đăng ký với cơ quan có thẩm quyền, theo dự trù của bên A, đúng loại theo danh mục dự trù của bên A.

- Thời hạn sử dụng còn lại của thuốc phải bảo đảm tối thiểu còn 06 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 02 năm trở lên; 03 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 01 đến 02 năm; 1/4 hạn dùng đối với thuốc có hạn dùng dưới 01 năm.

- Thuốc khi bàn giao phải có đầy đủ hóa đơn bán hàng theo quy định của pháp luật cho bên A.

Điều 3. Giá thuốc và phương thức thanh toán

1. Giá mua vào theo hợp đồng nguyên tắc ký kết giữa hai bên.

2. Phương thức thanh toán:

- Nguyên tắc thanh toán: Giá trị thanh toán được tính theo khối lượng, số lượng công việc thực tế mà Bên B đã thực hiện.

- Phương thức thanh toán: Tiền mặt hoặc chuyển khoản qua ngân hàng.

- Thời hạn thanh toán: Thanh toán trong vòng 90 ngày kể từ ngày Bên A nhận được đầy đủ các giấy tờ hợp lệ theo yêu cầu (Bên B cung cấp đầy đủ các chứng từ thanh toán theo quy định pháp luật).

- Đồng tiền thanh toán theo hợp đồng: Đồng Việt Nam (VNĐ).

Điều 4. Quyền và trách nhiệm của các bên

1. Quyền hạn của bên A :

- Trong thời gian thực hiện hợp đồng, Bên A có quyền thay đổi số lượng thuốc yêu cầu cung cấp, mua theo nhu cầu sử dụng thực tế hàng tháng của bệnh viện.

- Bên A có quyền thanh toán theo số lượng, khối lượng công việc thực tế được nghiệm thu theo quy định trên cơ sở đơn giá đã được thỏa thuận giữa hai bên.

2. Trách nhiệm của bên A:

- Bên A phải thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng quy định tại Điều 3 của hợp đồng này theo phương thức được quy định cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định trong hợp đồng.

3. Quyền hạn của bên B:

- Bên B được thanh toán theo số lượng, khối lượng công việc thực tế được nghiệm thu theo quy định trên cơ sở đơn giá đã được thỏa thuận giữa hai bên.

4. Trách nhiệm của bên B:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác, không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về phá.

- Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

- Đơn vị cung ứng cung cấp các giấy tờ sau kèm theo biên bản thương thảo hợp đồng:

+ Giấy đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp;

+ Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc;

+ Giấy chứng nhận thực hành tốt bảo quản thuốc “GSP” (*áp dụng đối với mặt hàng thuốc nhà thầu, đơn vị cung ứng nhập khẩu, hoặc sản xuất thuốc mặt hàng thuốc đó*);

+ Giấy thực hành tốt phân phối thuốc “GDP” (*còn thời gian hiệu lực đến thời điểm thương thảo hợp đồng*);

+ Giấy phép lưu hành, giấy phép nhập khẩu thuốc ... được Bộ y tế cấp phép lưu hành theo quy định;

- Các điều kiện khác trong quá trình cung ứng:

+ Có đủ các điều kiện bảo quản trong quá trình vận chuyển.

+ Có chất lượng đảm bảo: Đã qua kiểm nghiệm trước khi lưu thông trên thị trường.

- Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại thuốc như quy định tại Điều 1 của hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong hợp đồng.

- Khi bên A phát hiện thuốc không đúng các yêu cầu hoặc hàng giả, thuốc không đạt tiêu chuẩn chất lượng thì bên B phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường thiệt hại về vật chất cho bên A hoặc bồi thường thiệt hại sức khỏe, tính mạng cho bệnh nhân của bên A nếu thiệt hại đó do dùng thuốc đó gây nên.

- Phải thu hồi thuốc trong trường hợp hàng đã giao nhưng không đảm bảo

chất lượng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền, mà nguyên nhân không do lỗi bên A và hoàn trả tương ứng số thuốc đã thu hồi cho bên A hoặc thay thế lô hàng sản xuất khác cho bên A.

Điều 5. Giao nhận, vận chuyển

1. Bên B có trách nhiệm giao hàng cho bên A tại Nhà thuốc Bệnh Viện Sản Nhi Tỉnh Phú Thọ (Đường Nguyễn Tất Thành, Phường Nông Trang, Tỉnh Phú Thọ)

Trước khi giao hàng cho bên A, bên B có trách nhiệm kiểm tra kỹ, đúng tên, nồng độ, hàm lượng, số lượng, chất lượng, hạn sử dụng trước khi hàng ra khỏi kho của kho bên B.

2. Trường hợp bên A yêu cầu những thuốc đặc biệt cần có hàng ngay kể từ khi bên B nhận được điện thoại hoặc email của Bên A, bên B giao hàng cho bên A với thời gian nhanh nhất 01 ngày

3. Bên A có trách nhiệm gửi dự trữ thuốc/ đơn đặt hàng cho bên B ít nhất 01 ngày tính tới thời điểm cần nhận hàng, đồng thời tạo mọi điều kiện thuận lợi tiếp nhận hàng để bên B giao hàng đúng tiến độ.

Khi nhận thuốc, bên A phải kiểm tra đúng tên, nồng độ, hàm lượng, số lượng, chất lượng, hạn sử dụng, đơn giá. Nếu có khiếu nại, bên A thông báo cho bên B trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận hàng.

Điều 6. Chấm dứt hợp đồng

1. Bên A hoặc Bên B có thể chấm dứt hợp đồng nếu một trong hai bên có vi phạm cơ bản về hợp đồng như sau:

a) Bên B không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã được Bên A gia hạn;

b) Bên B bị phá sản, giải thể;

c) Các hành vi khác (nếu có).

2. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm a khoản 1 Điều này, Bên A có thể ký hợp đồng với nhà thầu khác để thực hiện phần hợp đồng mà Bên B đã không thực hiện. Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên A những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng này. Tuy nhiên, Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng mà mình đang thực hiện và chịu trách nhiệm bảo hành phần hợp đồng đó.

3. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm b khoản 1 Điều này, Bên A không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của Bên A được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Hiệu Lực hợp đồng: Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký đến ngày 31/12/2025.

2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo

luật định.

3. Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ các điều khoản trong hợp đồng, nếu có thay đổi phải được sự đồng ý của cả hai bên và được sửa đổi bổ sung bằng Văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng. Bên nào vi phạm sẽ phải chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

4. Bất kỳ tranh chấp nào phát sinh giữa hai bên liên quan đến việc thực hiện Hợp đồng đều phải ưu tiên giải quyết qua thương lượng và hòa giải trên tinh thần công bằng, thiện chí, trung thực. Trong trường hợp hai bên không thể giải quyết tranh chấp thông qua thương lượng và hòa giải, các tranh chấp sẽ được đưa ra Tòa án nhân dân có thẩm quyền nơi bên A đóng trụ sở để giải quyết theo đúng các quy định của Pháp luật và các căn cứ theo điều khoản của hợp đồng này.

Biên bản thương thảo hợp đồng được lập thành 05 bộ, Bên A giữ 02 bộ, Bên B giữ 02 bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC

ĐẠI DIỆN BÊN A

Phạm Thái Hạ